

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 14
ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 29/9/2025
V/v Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14 – ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Việt Triều.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Văn Khương và ông Lê Như Nghi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Nguyên Khánh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 14 – Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 79/2025/HNGĐ-ST ngày 07/5/2025 về việc “Ly hôn”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 10/9/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị B – sinh năm 1975, địa chỉ: M, X, Sông C, Phú Yên (nay là M, X, tỉnh Đắk Lắk). Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Huỳnh Văn Đ – sinh năm 1976, địa chỉ: M, X, Sông C, Phú Yên (nay là M, X, tỉnh Đắk Lắk). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, các lời khai có tại hồ sơ, nguyên đơn trình bày:

Về hôn nhân: Chị B và anh Đ tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 08/6/2001 tại UBND xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên (nay là xã X, tỉnh Đắk Lắk), trong thời gian sống chung xảy ra nhiều mâu thuẫn, do anh Đ ngoại tình với người phụ nữ khác, nên đã sống ly thân 05 năm nay, không còn quan tâm chăm sóc nhau, mỗi người có cuộc sống riêng, nên nay chị B xin được ly hôn với anh Đ.

Về con chung: Vợ chồng tôi có 04 con chung Huỳnh Văn N - sinh năm 1994, Huỳnh Thị Kim N1 – sinh năm 1995, Huỳnh Thị Kim S - sinh năm 1999 và Huỳnh Thị Kim N2 – sinh năm 2003, hiện các con đã trưởng thành, đủ khả năng lao động sinh sống, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn vắng mặt, không có lời trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Vụ án đã được Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp và tư cách tham gia tố tụng. Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân và Thư ký đã tiến hành tố tụng đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự. Đương sự đã được thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị B được ly hôn với anh Đ. Các con đã trưởng thành, đủ khả năng lao động, đương sự không yêu cầu nên không xem xét. Về tài sản chung, nợ chung các đương sự không yêu cầu nên không xem xét. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của các đương sự, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thẩm quyền, quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị B có đơn xin ly hôn với anh Đ hiện sinh sống tại phường X, tỉnh Đắk Lắk là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 14 – Đắk Lắk theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số: 85/2025/QH15).

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt, căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số: 85/2025/QH15), Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về hôn nhân: Chị B với anh Đ có đăng ký kết hôn ngày 08/6/2001 tại UBND xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên (nay là xã X, tỉnh Đắk Lắk) là hôn nhân hợp pháp. Theo chị B trình bày thì trong thời gian sống chung vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, do anh Đ ngoại tình với người phụ nữ khác, nên đã sống ly thân 05 năm nay, hai bên không còn quan tâm chăm sóc nhau, mỗi người có cuộc sống riêng, nên nay chị B xin được ly hôn với anh Đ. Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ nhưng anh Đ không có mặt tham gia tố tụng, không có lời trình bày. Qua xác minh có nguồn thông tin cũng cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn giữa vợ chồng chị B với anh Đ là do anh Đ ngoại tình với người phụ nữ khác, nên vợ chồng đã sống ly thân 05 năm nay. Hội đồng xét xử thấy rằng, tình trạng hôn nhân giữa chị B với anh Đ đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị B với anh Đ.

[4] Về con chung: Có 04 con chung là Huỳnh Văn N - sinh năm 1994, Huỳnh Thị Kim N1 – sinh năm 1995, Huỳnh Thị Kim S - sinh năm 1999 và Huỳnh Thị Kim N2 – sinh năm 2003, hiện các con đã trưởng thành, đủ khả năng lao động sinh sống, đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, 227, 228 và Điều 266 Bộ luật tố tụng dân sự (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số: 85/2025/QH15); Điều 51, 56, 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị B.

[1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị B được ly hôn với anh Huỳnh Văn Đ.

[2] Về con chung: Không giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Không giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị B phải chịu 300.000đ án phí sơ thẩm, được khấu trừ 300.000đ đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 666 ngày 07/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sông Cầu (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk – Phòng Thi hành án dân sự khu vực 14).

Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND cùng cấp;
- Cơ quan thi hành án dân sự;
- UBND xã Xuân Thọ, tỉnh Đắk Lắk
(ĐKKH số 24 ngày 08/6/2001 tại UBND xã Xuân Thọ 1, thị xã Sông Cầu);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Việt Triều